

Số: 64 /TB-HĐTDVC

Hoài Đức, ngày 13 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết quả vòng 2 phần thi vấn đáp kỳ tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Bệnh viện đa khoa Hoài Đức năm 2025

Căn cứ Quyết định số 612/QĐ-BVHD ngày 14/11/2025 của Bệnh viện đa khoa Hoài Đức về việc phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Bệnh viện đa khoa Hoài Đức năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 1372/TB-BVHD ngày 17/11/2025 của Bệnh viện đa khoa Hoài Đức về việc Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Bệnh viện đa khoa Hoài Đức năm 2025;

Căn cứ Quyết định Số 674/QĐ-BVHD ngày 15/12/2025 Quyết định về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Bệnh viện đa khoa Hoài Đức năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-BVHD ngày 25/12/2025 Quyết định Về việc phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn và không đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự xét tuyển (vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Bệnh viện đa khoa Hoài Đức năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 1612/TB-HĐTDVC ngày 29/12/2025 Thông báo triệu tập thí sinh được tham dự xét tuyển(vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Bệnh viện đa khoa Hoài Đức năm 2025.

Căn cứ Biên bản họp ngày 12/01/2026 của Hội đồng tuyển dụng viên chức Bệnh viện đa khoa Hoài Đức năm 2025 ;

Hội đồng tuyển dụng viên chức Bệnh viện đa khoa Hoài Đức năm 2025 thông báo kết quả vòng 2 phần thi vấn đáp kỳ tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Bệnh viện đa khoa Hoài Đức năm 2025 như sau:

1. Tổng số thí sinh được triệu tập tham gia dự tuyển viên chức (vòng 2): 57 thí sinh, trong đó:

- Tổng số thí sinh tham gia vấn đáp: 51 thí sinh;
- Tổng số thí sinh bỏ thi: 06 thí sinh.

2. Kết quả điểm thi vấn đáp (chưa trừ điểm vi phạm quy chế và cộng điểm ưu tiên) tại kỳ tuyển dụng viên chức năm 2025 (vòng 2):

(Có danh sách tổng hợp chi tiết kèm theo)

Hội đồng tuyển dụng viên chức Bệnh viện đa khoa Hoài Đức năm 2025 thông báo đến các thí sinh tham dự tuyển dụng (vòng 2) được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để báo cáo);
- Ban Giám đốc BV (để chỉ đạo);
- Hội đồng tuyển dụng VC;
- Ban Giám sát TDVC (để thực hiện);
- Các thí sinh dự tuyển;
- Niêm yết bảng tin;
- Website Bệnh viện;
- Các khoa, phòng bệnh viện;
- Lưu: VT, TCCB (05).

**TM. HĐ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**Phó Giám đốc
Đỗ Công Thiện**

BỆNH VIỆN ĐA KHOA HOÀI ĐỨC
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIỆN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỂM THI VẤN ĐÁP VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG VIỆN CHỨC VÀO LÀM VIỆC TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA HOÀI ĐỨC NĂM 2025
(Kèm theo Thông báo số 64 /TB-HĐTDVC ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025)

STT	TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quê quán	Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và chuyên ngành cần tuyển, Mã số CDNN				Điểm vấn đáp	Diện ưu tiên	Ghi chú
							Vị trí việc làm dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Ngành, chuyên ngành dự tuyển	Mã số CDNN			
I. Vị trí việc làm dự tuyển: Bác sĩ (hạng III); chức danh nghề nghiệp Bác sĩ (hạng III); Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Bác sĩ Y khoa													
1	1	BSĐK-01	NGUYỄN PHÚC ANH	03/07/2001	Nam	Xã Ninh Giang, Tỉnh Ninh Bình	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	V.08.01.03	88.5	Không	
2	2	BSĐK-02	NGUYỄN VIỆT CHUNG	11/11/1991	Nam	Xã Sơn Đồng, thành phố Hà Nội	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	V.08.01.03	83.5	Không	
3	3	BSĐK-03	LÊ THANH HÀ	31/08/1998	Nữ	Xã Hoà Phú, Thành phố Hà Nội	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	V.08.01.03	80	Không	
4	4	BSĐK-04	NGUYỄN PHƯƠNG HOA	13/12/1992	Nữ	Xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	V.08.01.03	88	Không	
5	5	BSĐK-05	ĐINH THU HUẾ	03/10/1999	Nữ	Xã Trung Sơn, Tỉnh Tuyên Quang	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	V.08.01.03	86	Dân tộc dao	
6	6	BSĐK-06	NGUYỄN CÔNG HÙNG	03/10/1995	Nam	Xã Hoài Đức, Thành phố Hà Nội	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	V.08.01.03	81.5	Không	
7	7	BSĐK-07	TRẦN THỊ THÙY	19/09/1999	Nữ	Xã Tân Hưng, Tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	V.08.01.03	81.5	Không	
8	8	BSĐK-08	QUÁCH DIỆU LINH	04/07/1993	Nữ	Xã Yên Thọ- tỉnh Thanh Hóa	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	V.08.01.03	Bỏ thi	Không	
9	9	BSĐK-09	NGUYỄN THÙY LINH	04/12/2000	Nữ	Xã Sơn Đồng, Thành phố Hà Nội	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	V.08.01.03	80	Không	
10	10	BSĐK-10	NGUYỄN VIỆT MẠNH	17/06/1995	Nam	Xã Sơn Đồng , Thành phố Hà Nội	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	V.08.01.03	65	Không	

11/01/2026 12:11

STT	TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quê quán	Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và chuyên ngành cần tuyển, Mã số CDNN				Điểm vấn đáp	Diện ưu tiên	Ghi chú
								Vị trí việc làm dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Ngành, chuyên ngành dự tuyển	Mã số CDNN			
11	11	BSDK-11	HOÀNG PHƯƠNG	NHUNG	03/07/2000	Nữ	Xã Liên Minh, Thành phố Hà Nội	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	V.08.01.03	66.5	Không	
12	12	BSDK-12	PHÍ THỊ THẢO	PHƯƠNG	30/10/2000	Nữ	Xã Dương Hòa, Thành phố Hà Nội	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	V.08.01.03	85	Không	
13	13	BSDK-13	ĐÀO QUÝ	SON	09/04/2001	Nam	Xã An Khánh, Thành phố Hà Nội	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	V.08.01.03	87.5	Không	
14	14	BSDK-14	ĐẶNG THỊ	TÂM	30/08/1993	Nữ	Xã Sơn Đồng, Thành phố Hà Nội	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	V.08.01.03	92.5	Không	
15	15	BSDK-15	NGUYỄN ĐÌNH	TOÀN	16/01/1999	Nam	xã Sơn Đồng, thành phố Hà Nội	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	V.08.01.03	80	Không	
16	16	BSDK-16	TRẦN THỊ	TRANG	10/05/2000	Nữ	Xã Sơn Đồng, thành phố Hà Nội	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	V.08.01.03	80	Không	
17	17	BSDK-17	NGUYỄN THỊ	UYÊN	20/11/2001	Nữ	Xã Tiên Hưng, Tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y khoa	V.08.01.03	82.5	Không	
II. Vị trí việc làm dự tuyển: Bác sĩ (hạng III); chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ Y học cổ truyền														
18	1	BSYHCT-18	NGHIÊM THÚY	HÀNG	21/10/1998	Nữ	Xã Phúc Lộc, Thành phố Hà Nội	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y học cổ truyền	V.08.01.03	25	Không	
19	2	BSYHCT-19	DANH THỊ	LAN	14/03/1995	Nữ	xã Dương Hoà, thành phố Hà Nội	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y học cổ truyền	V.08.01.03	50	Không	
20	3	BSYHCT-20	NGUYỄN THỊ	LƯƠNG	12/10/1988	Nữ	Yên Sở 5, xã Dương Hoà, thành phố Hà Nội	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y học cổ truyền	V.08.01.03	98	Không	
21	4	BSYHCT-21	LƯU THỊ TUYẾT	NHUNG	15/10/1982	Nữ	Xã Sơn Đồng, thành phố Hà Nội	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y học cổ truyền	V.08.01.03	93	Không	

STT	TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quê quán	Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và chuyên ngành cần tuyển, Mã số CDNN			Điểm vấn đáp	Diện ưu tiên	Ghi chú
							Vị trí việc làm dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Ngành, chuyên ngành dự tuyển			
22	5	BSYHCT-22	NGUYỄN THU TRANG	19/02/1993	Nữ	xã Sơn Đồng, thành phố Hà Nội	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y học cổ truyền	80	Không	
23	6	BSYHCT-23	VƯƠNG TRỌNG TRINH	26/09/1985	Nam	Xã Sơn Đồng, Thành phố Hà Nội	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y học cổ truyền	55	Không	
III. Vị trí việc làm dự tuyển: Điều dưỡng hạng III; chức danh nghề nghiệp: Điều dưỡng hạng III; Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Đại học Điều dưỡng												
24	1	ĐD III-24	LÊ ĐỨC HẠNH	19/10/1986	Nam	Cụm 2, xã Liên Minh, Thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học Điều dưỡng	95	Không	
IV. Vị trí việc làm dự tuyển: Điều dưỡng hạng IV; chức danh nghề nghiệp: Điều dưỡng hạng IV; Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Cao đẳng Điều dưỡng												
25	1	ĐD IV-25	TUẤN THỊ PHƯƠNG	12/08/2003	Nữ	xã Hoài Đức, thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	97	Không	
26	2	ĐD IV-26	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	24/09/1994	Nữ	Xã Sơn Đồng, Thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	67	Không	
27	3	ĐD IV-27	ĐỖ THỊ BÌNH	07/02/1999	Nữ	Xã Liên Minh – Thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	Bỏ thi	Không	
28	4	ĐD IV-28	ĐỖ ĐÌNH HẠ	16/11/1991	Nam	Xã Kiêu Phú, Thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	95	Không	
29	5	ĐD IV-29	NGUYỄN THU HẠ	28/10/1996	Nữ	Xã Ô Diên, Thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	94	Không	
30	6	ĐD IV-30	NGUYỄN THU HẠ	02/11/1997	Nữ	Xã Đại Xuyên, Thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	96	Không	

STT	TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quê quán	Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và chuyên ngành cần tuyển, Mã số CDN				Điểm vấn đáp	Điều ưu tiên	Ghi chú
								Vị trí việc làm dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Ngành, chuyên ngành dự tuyển	Mã số CDN			
31	7	ĐD IV-31	NGUYỄN THỊ	HÀ	14/05/1999	Nữ	xã Hoài Đức - Thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	Bỏ thi	Không	
32	8	ĐD IV-32	NGUYỄN THỊ THÚY	HÀNG	15/10/1999	Nữ	Xã Dương Hoà, Thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	95	Không	
33	9	ĐD IV-33	TRUNG THỊ	HIỀN	18/10/2000	Nữ	Xã Sơn Đồng, Thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	94	Không	
34	10	ĐD IV-34	NGUYỄN THỊ	HIỀN	20/06/1991	Nữ	Phường Tây Tựu, TP Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	41	Không	
35	11	ĐD IV-35	NGUYỄN TUYẾT	HOA	04/05/1998	Nữ	Xã Dương Hoà, thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	07	Không	
36	12	ĐD IV-36	HOÀNG DIỆU	HUYỀN	02/05/1990	Nữ	Xã Hoài Đức, Thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	96	Không	
37	13	ĐD IV-37	NGUYỄN THỊ THANH	HUYỀN	16/05/1999	Nữ	Xã Đào Xá - Tỉnh Phú Thọ	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	91	Không	
38	14	ĐD IV-38	NGUYỄN PHƯƠNG	LAN	12/03/1999	Nữ	Xã Hoài Đức - Thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	91	Không	
39	15	ĐD IV-39	NGUYỄN THỊ	LIÊN	03/06/1996	Nữ	Thôn Dâu 1, Xã Hoài Đức, Thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	90	Không	
40	16	ĐD IV-40	TRẦN THỊ	LINH	01/09/1998	Nữ	xã Sơn Đồng, TP Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	Bỏ thi	Không	

STT	TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quê quán	Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và chuyên ngành cần tuyển, Mã số CDNN				Điểm vấn đáp	Diện ưu tiên	Ghi chú
								Vị trí việc làm dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Ngành, chuyên ngành dự tuyển	Mã số CDNN			
41	17	ĐD IV-41	TRUNG THỊ	MAI	25/05/1992	Nữ	Xã Sơn Đồng - Thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	40	Không	
42	18	ĐD IV-42	NGUYỄN THỊ	MẮN	11/08/1990	Nữ	Xã Hoài Đức, TP Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	Bỏ thi	Không	
43	19	ĐD IV-43	LÊ THỊ	NGỌC	28/10/1993	Nữ	Xã Hoài Đức, TP Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	94	Không	
44	20	ĐD IV-44	NGUYỄN KHÁNH	NGỌC	22/12/2003	Nữ	Xã Dương Hòa, Thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	30	Không	
45	21	ĐD IV-45	BÙI THỊ HỒNG	NHUNG	17/04/1993	Nữ	Xã Ô Diên, Thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	95	Không	
46	22	ĐD IV-46	NGUYỄN THỊ HỒNG	NHUNG	14/10/1998	Nữ	Xã Ô Diên, Thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	15	Không	
47	23	ĐD IV-47	CAO THỊ	NHUNG	15/01/2001	Nữ	Phúc Lâm, Mỹ Đức, Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	36	Không	
48	24	ĐD IV-48	HOÀNG THỊ THU	PHƯƠNG	28/07/1988	Nữ	Xã An Khánh- TP Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	58	Không	
49	25	ĐD IV-49	TRẦN THỊ	PHƯƠNG	04/02/1991	Nữ	Xã Sơn Đồng - thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	94	Không	
50	26	ĐD IV-50	NGUYỄN THỊ HUỖN	THU	08/11/1993	Nữ	Xã Dương Hoà, Thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	96	Không	

STT	TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quê quán	Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và chuyên ngành cần tuyển, Mã số CDN				Điểm vấn đáp	Diện ưu tiên	Ghi chú
							Vị trí việc làm dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Ngành, chuyên ngành dự tuyển	Mã số CDN			
51	27	ĐD IV-51	NGUYỄN THỊ VÂN	04/09/1998	Nữ	Xã Sơn Đồng, Thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	92	Không	
52	28	ĐD IV-52	LÊ THỊ TUYẾT	12/02/2003	Nữ	Xã Dương Hoà, Thành phố Hà Nội	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng	V.08.05.13	08	Không	
V. Vị trí việc làm dự tuyển: Dược sĩ (hạng III); chức danh nghề nghiệp: Dược sĩ (hạng III); Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Dược sĩ đại học													
53	1	DS III-53	NGUYỄN THU HIỀN	28/10/1993	Nữ	Xã Phú Cát, TP Hà Nội	Dược sĩ (hạng III)	Dược sĩ (hạng III)	Dược sĩ đại học	V.08.08.22	74.5	Không	
54	2	DS III-54	VŨ THỊ LIÊN	14/08/1987	Nữ	Xã Sơn Đồng, Thành phố Hà Nội	Dược sĩ (hạng III)	Dược sĩ (hạng III)	Dược sĩ đại học	V.08.08.22	45.5	Không	
VI. Vị trí việc làm dự tuyển: Dược hạng IV; chức danh nghề nghiệp: Dược hạng IV; Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Cao đẳng Dược													
55	1	D IV-55	HÁN THỊ THÚY LIỄU	23/01/1988	Nữ	Việt Trì - Phú Thọ	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Cao đẳng Dược	V.08.08.23	75	Không	
56	2	D IV-56	NGUYỄN HÀ VI	31/07/2004	Nữ	Xã Đan Phượng- Thành phố Hà Nội	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Cao đẳng Dược	V.08.08.23	Bỏ thi	Không	
VII. Vị trí việc làm dự tuyển: Dinh dưỡng hạng III; chức danh nghề nghiệp: Dinh dưỡng hạng III; Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Đại học Dinh dưỡng													
57	1	DD III-57	TRẦN TRUNG KIẾN	04/11/2003	Nam	Xã Hoài Đức, thành phố Hà Nội	Dinh dưỡng hạng III	Dinh dưỡng hạng III	Đại học Dinh dưỡng	V.08.09.25	83	Không	